

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: MẸ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU CỦA BÉ
THỜI GIAN THỰC HIỆN 4 TUẦN: TỪ NGÀY 25/11/2024 – 20/12/2024
LỚP NHÀ TRẺ LỌNG SỌT

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.	- Hô hấp hít vào thở ra. - Tay: Đưa ra phía trước - Lưng bụng: Nghiêng người sang 2 bên. - Chân: Ngồi xuống, đứng lên.	*HD: Chơi tập có chủ định - Các bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Tập hít vào thở ra. + Tay: Đưa ra phía trước + Lưng bụng: Nghiêng người sang 2 bên. + Chân: Ngồi xuống, đứng lên	
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động : Đứng co 1 chân	- Đứng co 1 chân	* HD: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + Đứng co 1 chân TC: Bóng tròn to	
3	Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng về phía trước	- Ném bóng về phía trước	* HD: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. - Ném bóng về phía trước TC: Bóng bay + TCM: Oan tù ti	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi Bò thẳng hướng có vật trên lưng	- Bò thẳng hướng có vật trên lưng	* HD: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + Bò thẳng hướng có vật trên lưng TC: Gieo hạt + TCM: Phi ngựa + TCM: Thi xem ai nhanh	
5	Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động nhún bật về phía trước	- Nhún bật về phía trước	*HD: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + Nhún bật về phía trước	

			TC: Dung dăng dung dẻ + TCM: Chim bay	
b. Giáo dục dinh dưỡng sức khỏe.				
13	- Trẻ biết tránh một số vật dụng, nơi nguy hiểm (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng)... khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần.	*HĐ: Chơi buổi chiều - Cô cho trẻ xem một số hình ảnh, video (bếp đang đun, phích nước nóng, xô nước, giếng)...	
14	Trẻ biết và tránh một số hành động nguy hiểm (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...)	*Hoạt động dạo chơi ngoài trời - Khi cho trẻ thăm quan cô giáo dục trẻ (leo trèo lên lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...)	
2. Phát triển nhận thức.				
15	- Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn, nhìn, đồ dùng trong gia đình nhận biết đặc điểm nổi bật của đồ dùng trong gia đình	*HĐ: Chơi tập có chủ định - HĐNB: + NB: Cái bát, cái thìa (TCTV: Cái bát, cái thìa) + NB: Cái bàn, cái ghế (TCTV: Cái bàn, cái ghế)	
16	- Trẻ biết sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.	- Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc	* Hoạt động chơi: Chơi ở nhóm chơi thao tác vai: Trẻ bắt chước công việc của người lớn như nấu ăn, mua bán hàng, cho em bé ăn.	
17	- Trẻ có thể nói được tên của những người gần gũi khi được hỏi.	-Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình.	* HĐ chơi tập có chủ định - HĐNB: + NB: Tên, công việc của một số người trong gia đình + NB: Tên, công việc của mẹ	
20	-Trẻ biết chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu.	- Màu đỏ, vàng, xanh	* Hoạt động chơi - Tập có chủ định. - HĐVĐV: + Xâu vòng hoa tặng mẹ	

3. Phát triển ngôn ngữ.				
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản như: Cả nhà ăn dưa hấu và trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	- Nghe lời nói với sắc thái tình cảm khác nhau. - Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?	*HĐ chơi tập có chủ định Truyện: Cả nhà ăn dưa hấu * Hoạt động chơi buổi chiều: Cô cho trẻ xem hình ảnh của các nhân vật trong truyện cả nhà ăn dưa hấu.	
25	Trẻ biết phát âm rõ tiếng.	- Phát âm rõ tiếng	*Hoạt động chơi: - Chơi buổi chiều: Cô đọc cho trẻ nghe một số bài thơ, truyện ngắn như: Cháu chào ông ạ, cả nhà ăn dưa hấu, yêu mẹ, mẹ và con...	
26	Trẻ đọc được theo cô các bài thơ ngắn như: Giờ ăn, giờ chơi, cô dạy, đôi dép với sự giúp đỡ của cô giáo	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có 3- 4 tiếng	* HĐ chơi - tập có chủ định + Thơ: Chối ngoan (TCTV: Quét sân) - Thơ: Yêu mẹ (TCTV: Kề má) - Thơ: Mẹ và con (TCTV: Bắp ngô)	
27	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 1- 2 tiếng chỉ hoạt động quen thuộc.	- Sử dụng các từ hành động quen thuộc trong giao tiếp.	*Hoạt động chơi: Chơi với các khu vực chơi trẻ nói được các từ và câu đơn giản như ô tô màu xanh, cái bát màu đỏ..	
28	Trẻ biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Bày tỏ nhu cầu của bản thân.	- Sử dụng các từ chỉ hành động quen thuộc trong giao tiếp: Bày tỏ nhu cầu của bản thân.	*Hoạt động chơi ở các khu vực chơi: Cô hỏi trẻ: Con có thích chơi ở góc bé em không? Con thích mặc váy màu gì cho bạn búp bê?...như vậy trẻ sẽ biết bày tỏ nhu cầu của bản thân.	
29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	*Hoạt động chơi, chơi trong các giờ đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và	

			biết lễ phép...	
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.				
32	Trẻ biết thể hiện điều mình thích và không thích.	- Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình	*Hoạt động giao lưu cảm xúc. - Chơi ở các khu vực chơi: - Khi trẻ chơi, cô hỏi trẻ, con thích chơi ở nhóm nào? Con thích chơi với đồ chơi gì?	
33	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	*Hoạt động chơi, chơi trong các giờ đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về người thân trong gia đình cho trẻ chào bố mẹ, ông bà, anh chị em...., Khi được cho phải biết xin...	
37	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	-Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: Chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ”; chơi cạnh bạn, không cầu bạn	*Hoạt động chơi, chơi trong các giờ đón trả trẻ: Trẻ có hành vi văn hóa và giao tiếp như chào bố mẹ, tạm biệt, cảm ơn....nói được và thể hiện từ lễ phép với bố mẹ ông bà...	
38	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, cho em ăn...	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	*Hoạt động chơi các khu vực chơi: + Nhóm thao tác vai: Bế em, cho em ăn.... + Nhóm hoạt động với đồ vật: Chơi hột hạt + Nhóm vận động: Chơi với vòng, bóng....	
39	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi các khu vực chơi: Trẻ biết chơi đồ chơi ngoài trời như chơi ô tô, bập bênh, xích đu... - Chơi góc thao tác vai, cho em bé ăn, bế em...	

41	- Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài : Cháu yêu bà, mẹ yêu không nào - Nghe hát: NH: Cả nhà thương nhau	- Nghe hát - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* HĐ chơi - tập có chủ định. - Âm nhạc: + Dạy hát: Cháu yêu bà TC: Tai ai tình. + VDTN: Mẹ yêu không nào NN - NH: Bàn tay mẹ + NN - NH: Cả nhà thương nhau - TC: Nghe âm thanh đoán dụng cụ - Chơi với các dụng cụ âm nhạc: Xắc xô, phách tre, trống - Hoạt động chiều: Cô cho trẻ nghe các bài hát về gia đình như: Cả nhà thương nhau...	
42	- Trẻ thích tô màu, vẽ, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguyệt lịch nguyệt)	-Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, xếp hình - Xem tranh.	* HĐ chơi - tập có chủ đích - HĐVĐV: + Di màu ngôi nhà + Tô màu cái bát + Xếp cái cổng * HĐ chơi - Cho trẻ chơi ở các góc chơi + Góc HĐVĐV: Xâu Vòng, di màu, xếp nhà - Xem tranh ảnh về đồ dùng trong gia đình	

Người lập

P. Hiệu trưởng

Cà Thị Xoan

Trần Thị Làn